

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-la-mật-đa  
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang  
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm  
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu  
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 6  
Quyển Thứ 144  
Hội Thứ Nhất

PHẨM SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC

Thứ 30 – 42

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc vui hoặc khổ. Nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A-la-hán hướng A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành tịnh giới nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, cầu Nhất lai hướng Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ, cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc vui hoặc khổ. Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu Dự lưu hướng Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Nhất lai hướng cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành tịnh giới y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nói tất cả tịnh giới Ba la mật đa hoặc vui hoặc khổ. Nói tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành tịnh giới nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tất cả Độc giác Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành tịnh giới y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường. Nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ. Nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành tịnh giới nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc vui hoặc khổ. Cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành tịnh giới y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành tịnh giới nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành tịnh giới, đây là hành Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc thường hoặc vô thường. Cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc vui hoặc khổ. Cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành tịnh giới y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Khi ấy Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy nói hữu sở đắc Bồ thí Ba-la-mật-đa, gọi tên nói tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói sắc hoặc thường hoặc vô thường, nói thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Nói sắc hoặc vui hoặc khổ, nói thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Nói sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu sắc hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu sắc hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu sắc hoặc thường hoặc vô thường, cầu thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Cầu sắc hoặc vui hoặc khổ, cầu thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ. Cầu sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhân xứ hoặc thường hoặc vô thường, nói nhĩ tử thiết thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhân xứ hoặc vui hoặc khổ, nói nhĩ tử thiết thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Nói nhân xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói nhĩ tử thiết thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhân xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói nhĩ tử thiết

thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu nhân xứ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhân xứ hoặc vui hoặc khổ, nên cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhân xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhân xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu nhân xứ hoặc thường hoặc vô thường, cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhân xứ hoặc vui hoặc khổ, cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhân xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhân xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu nhĩ tử thiệt thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nói sắc xứ hoặc vui hoặc khổ, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Nói sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu sắc xứ hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu sắc xứ hoặc vui hoặc khổ, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vui hoặc khổ. Cầu sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhân giới hoặc thường hoặc vô thường; nói sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhân giới hoặc vui hoặc khổ; nói sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói nhân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói sắc giới, nhân thức giới và nhân xúc, nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu nhân giới hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhân giới hoặc vui hoặc khổ; nên cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu nhân giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhân giới hoặc vui hoặc khổ, cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhân giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói nhĩ giới hoặc vui hoặc khổ, nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nhĩ giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường; cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nhĩ giới hoặc vui hoặc khổ, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói tử giới hoặc thường hoặc vô thường; nói hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói tử giới hoặc vui hoặc khổ; nói hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói tử giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói tử giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu tử giới hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu tử giới hoặc vui hoặc khổ; nên cầu hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu tử giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu tử giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu hương giới, tử thức giới và tử xúc, tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu tử giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu tử giới hoặc vui hoặc khổ, cầu hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu tử giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu tử giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu hương giới cho đến tử xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường; nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói thiệt giới hoặc vui hoặc khổ; nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bố thí nên cầu thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu thiệt giới hoặc vui hoặc khổ; nên cầu vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiều Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu thiết giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu thiết giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, như vậy cầu thiết giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu thiết giới hoặc vui hoặc khổ, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu thiết giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu thiết giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kế hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói thân giới hoặc thường hoặc vô thường; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói thân giới hoặc vui hoặc khổ; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kế hành bố thí nên cầu thân giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu thân giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nên cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường; cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu thân giới hoặc vui hoặc khổ; cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kế hành bố thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói ý giới hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nói ý giới hoặc vui hoặc khổ; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nói ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kế hành bố thí nên cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu ý giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bố thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Cầu ý giới hoặc vui hoặc khổ, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Cầu ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kế hành bố

thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói địa giới hoặc thường hoặc vô thường, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Nói địa giới hoặc vui hoặc khổ, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Nói địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu địa giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu địa giới hoặc vui hoặc khổ, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu địa giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Cầu địa giới hoặc vui hoặc khổ, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Cầu địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói vô minh hoặc thường hoặc vô thường; nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Nói vô minh hoặc vui hoặc khổ; nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Nói vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã; nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu vô minh hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu vô minh hoặc vui hoặc khổ, nên cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu vô minh hoặc thường hoặc vô thường, cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Cầu vô minh hoặc vui hoặc khổ, cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Cầu vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kẻ hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tợ Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ; nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kẻ hành bồ thí nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Nên

cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh; cầu tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nói nội không hoặc thường hoặc vô thường; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Nói nội không hoặc vui hoặc khổ; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Nói nội không hoặc ngã hoặc vô ngã; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Nói nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh; nói ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng y như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Lại tác thuyết này: Kể hành bồ thí nên cầu nội không hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Nên cầu nội không hoặc vui hoặc khổ, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Nên cầu nội không hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Nên cầu nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Nếu có các pháp năng cầu như thế tu hành bồ thí, đây là hành Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, như vậy cầu nội không hoặc thường hoặc vô thường, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Cầu nội không hoặc vui hoặc khổ, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Cầu nội không hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Cầu nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Kể hành bồ thí y các pháp đây, Ta gọi tên là hành hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa. Kiền Thi Ca! Như trước đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc, tương tự Bồ thí Ba-la-mật-đa.